

KẾ HOẠCH

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường Giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/1/2020 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển giáo dục mầm non Thành Phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học.

Trường mầm non Hòa Bình xây dựng Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường, là cơ sở cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CBGVNV trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của nhà trường phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Huy động sức mạnh của tập thể CBGVNV trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm tập trung nhân lực và nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác CSND- GD trong nhà trường đảm bảo cho sự phát triển của nhà trường theo từng thời điểm, từng giai đoạn cụ thể.

Tạo dựng một môi trường thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, bước đầu hình thành nhân cách của người chủ nhân tương lai của đất nước.

Phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch



2. Yêu cầu:

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

Nội dung Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 phải toàn diện, cân đối, nêu được nhiệm vụ trọng tâm, phản ánh mục tiêu quản lý nhà trường, nhiệm vụ quản lý của hiệu trưởng, nêu được nhiệm vụ ưu tiên.

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và đón đầu cho sự phát triển giáo dục địa phương trong tương lai.

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 có nội dung cụ thể, rõ ràng, tường minh; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Xác định rõ mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể và những điều kiện cơ bản để thực hiện mục tiêu đó; xây dựng lộ trình phát triển rõ người, rõ việc, rõ thời gian và dự báo kết quả thực hiện.

Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm và có giải pháp bổ sung, cải tiến để phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 đạt hiệu quả cao nhất.

II. THỰC TRẠNG:

1. Thực trạng dân số hiện nay và dự báo dân số đến năm 2025.

Số hộ dân trên địa bàn phường Yên Nghĩa: khoảng 79.000 hộ với khoảng 320.000 nhân khẩu

Tổng số trẻ từ 0 - 5 tuổi trên địa bàn phường Yên nghĩa là: 5.412 trẻ.

Tổng số trẻ từ 0 - 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (Gồm các tổ dân phố 14, 15, 16 phường Yên Nghĩa) là: 713 trẻ, trong đó:

- + Trẻ 5 - 6 tuổi: 172 trẻ
- + Trẻ 4 - 5 tuổi: 183 trẻ
- + Trẻ 3 - 4 tuổi: 112 trẻ
- + Trẻ 2 tuổi: 121 trẻ
- + Trẻ dưới 2 tuổi: 125 trẻ.

Dự báo số trẻ từ 0 - 5 tuổi toàn phường đến năm 2025 khoảng 7.085 trẻ.

2. Thực trạng CSVC, quy mô trường lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học.

Trường mầm non Hòa Bình hiện có tổng diện tích đất là 2.174m²; sàn sử dụng là 2.570m², được quy hoạch trường gọn gàng, có khuôn viên riêng biệt, có tường bao, cổng trường, biển trường, đảm bảo đáp ứng môi trường xanh sạch

đẹp, an toàn cho trẻ. Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị đầy đủ đảm bảo phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Nhà trường có 10 lớp học có khu vực vệ sinh cho trẻ khép kín, có các phòng chức năng, phòng làm việc khác đúng theo các yêu cầu. Các khu vực sân chơi, khu vực sinh hoạt chung như khu để xe của giáo viên, khu sinh hoạt tập thể cho trẻ, khu vệ sinh chung, hiên chơi của trẻ đều có và đảm bảo đúng yêu cầu chất lượng, an toàn cho trẻ khi sử dụng:

- Số phòng học: 10 phòng lớp học diện tích bình quân $60m^2$ /lớp.
- Bếp: có hệ thống bếp 1 chiều với đủ thiết bị nuôi dưỡng theo quy định
- Phòng chức năng: 01 phòng GD nghệ thuật
- Các phòng khác: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó hiệu trưởng, 01 văn phòng trường; 01 phòng y tế, 01 phòng hành chính quản trị, 01 phòng bảo vệ, 01 nhà xe.

- Sân chơi: Diện tích $830m^2$ được lát gạch đỏ và trải cỏ nhân tạo.

Đồ dùng, đồ chơi ngoài trời và trong các nhóm, lớp được nhà trường trang bị đủ đảm bảo đúng các quy định tại Danh mục đồ dùng, đồ chơi đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

3. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đạt nhiều thành tích trong các hội thi giáo viên, nhân viên giỏi các cấp được các cấp lãnh đạo tin tưởng, các cháu yêu quý và phụ huynh học sinh và nhân dân tin nhiệm.

3.1. Ban giám hiệu:

- Số lượng: 03/03 đồng chí.

- Chất lượng:

+ 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng đều có bằng đại học sư phạm mầm non, Trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ Quản lý giáo dục, Quản lý nhà nước đạt tỷ lệ 100%.

+ Đội ngũ Ban giám hiệu luôn đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, tích cực tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng cơ sở vật chất nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm. Ban giám hiệu hàng năm căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế với điều kiện của nhà trường, tổ chức, triển khai hiệu quả các kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên, kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Ban giám hiệu luôn nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo, cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường và các bậc phụ huynh học sinh.

3.2. Giáo viên

- Số lượng: Nhà trường hiện có tổng số 21 đồng chí giáo viên đủ theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT quy định về danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN công lập với định mức 2,5 giáo viên/nhóm trẻ và 2,2 giáo viên/lớp mẫu giáo

- Chất lượng:

+ Trên chuẩn (ĐH): 20/20 đồng chí đạt tỷ lệ 100%

+ 01 giáo viên hợp đồng

3.3. Nhân viên

- Số lượng: Tổng số: 08 đồng chí

Trong đó:

+ Biên chế: 01 đồng chí (01 Văn thư)

+ Hợp đồng Quận ký: 06 đồng chí (nhân viên nấu ăn)

+ Hợp đồng trường: 01 đồng chí (01 kế toán)

- Chất lượng:

+ Trên chuẩn: 06/08 đồng chí đạt tỷ lệ 75%

4. Thực trạng về quy mô học sinh và dự báo số học sinh đến năm 2025.

- Thực trạng về quy mô học sinh: 10 nhóm, lớp/400 trẻ

Trong đó:

+ Mẫu giáo: 370 trẻ

+ Nhà trẻ: 30 trẻ.

- Dự báo số học sinh từ 0-5 tuổi toàn phường đến năm 2025 là: 4014 trẻ, số trẻ từ 0-5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh ước tính: 1021 trẻ; Số trẻ ra lớp ước tính 1010, trong đó trẻ học tại các cơ sở mầm non tư thục là 70 trẻ và học tại nhà trường là 940 trẻ.

5. Thực trạng chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhà trường.

- Nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đi học đạt 72%. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đi học 99,2%. Huy động 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và được học 2 buổi/ngày; duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng 0,2%.

- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ.

- 100% các nhóm (lớp) thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non.

- 100% các lớp xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học đảm bảo yêu cầu về nội dung, thẩm mỹ và phù hợp với độ tuổi của trẻ theo định hướng “Thực chất, hiệu quả xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc”. Các nhóm lớp quản lý tốt hồ sơ, sổ sách của lớp và của trẻ.

- Xây dựng không gian sáng tạo, khu phát triển thể chất cho trẻ phù hợp và hiệu quả.

- Công tác đánh giá trẻ được triển khai thực hiện nghiêm túc. Chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Trẻ nhanh nhẹn, mạnh dạn và được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm.

6. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, đồng bộ của UBND quận Hà Đông, phòng GD&ĐT quận Hà Đông, UBND phường Yên Nghĩa.

- Có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non. Trường có Chi bộ Đảng độc lập thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường. Có đủ các tổ chức chính trị xã hội khác như Công đoàn, Đoàn thanh niên; Chi hội chữ thập đỏ phối hợp giúp nhà trường thực hiện hiệu quả các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đội ngũ CBGVNV giáo viên nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức phấn đấu vươn lên, năng động, sáng tạo trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. 100% CBGVNV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

- 100% các nhóm lớp và các phòng chức năng được trang bị đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cơ bản để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phụ huynh học sinh luôn nhiệt tình quan tâm ủng hộ, giúp đỡ các phong trào của nhà trường. Công tác tuyên truyền với phụ huynh cũng luôn được cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt. Công tác xã hội hóa giáo dục đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ của phụ huynh học sinh.

- Công tác viết sáng kiến kinh nghiệm đã được nhà trường quan tâm tạo điều kiện để các đồng cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu và thực hiện trong quá trình dạy trẻ và đúc kết thành những sáng kiến kinh nghiệm có tính khả thi, tính ứng dụng và hiệu quả sử dụng cao.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đã sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, công tác nuôi dưỡng.

7. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

7.1. Khó khăn

- Số lượng trẻ bình quân/lớp vượt quá so với Điều lệ trường mầm non.

- Nhà trường phải sử dụng phòng giáo dục nghệ thuật để làm lớp học cho trẻ 5 tuổi nhằm giãn sĩ số trẻ

- Nhà trường không có phòng giáo dục thể chất cho trẻ hoạt động

- Cơ sở vật chất nhà trường do xây dựng năm 2009-2010 nên một số hạng mục đã xuống cấp cần được cải tạo.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên, nhân viên chưa đồng đều. Nhiều giáo viên còn trẻ, năng lực, kinh nghiệm trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ còn hạn chế.

- Đa số giáo viên, nhân viên là nữ, một số trong độ tuổi sinh con, nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng đến công tác nhân sự và các công tác khác của nhà trường.

- Nhận thức của phụ huynh chưa đồng đều. Một số phụ huynh ít quan tâm phối hợp cùng giáo viên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

7.2. Tồn tại

- Một số giáo viên tổ chức các hoạt động CSGD trẻ hiệu quả chưa cao. Tổ chức các hoạt động giáo dục chưa có tính linh hoạt, chưa theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế.

- Một số giáo viên, nhân viên còn đi làm muộn do ở xa hay bị tắc đường và do con nhỏ hay ốm làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhóm lớp.

7.3. Nguyên nhân

- Do năng lực của mỗi cá nhân không giống nhau, ý thức tự học tập, tự bồi dưỡng còn chưa tích cực.

- Nhiều giáo viên đang trong thời kỳ nghỉ sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện kế hoạch và sắp xếp đội ngũ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh và các tầng lớp nhân dân về chương trình giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay. Huy động mọi nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục mầm non trên địa bàn phường Yên Nghĩa.

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn, đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trên địa bàn phường Yên Nghĩa.

- Tăng cường công tác tham mưu cải tạo cơ sở vật chất để đáp ứng các yêu cầu theo thiết kế trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

- Phân đầu kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 02, trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01 vào năm 2023.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên trong trường yêu nghề, yêu trẻ, có đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện

giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện cho nhân viên tiếp tục tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn phấn đấu đến năm 2025 có 100% tỷ lệ nhân viên trên chuẩn.

- Xây dựng Chi bộ Đảng luôn hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên trong nhà trường đạt 50%.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục giúp trẻ mầm non phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ. Có kỹ năng tự phục vụ, biết chia sẻ, biết yêu thương làm tiền đề hình thành nhân cách, phẩm chất năng lực công dân toàn cầu, chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ vào lớp 1.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn Phường, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi hàng năm, hướng phổ cập trẻ 4 tuổi.

- Xây dựng nhà trường không ngừng phát triển về mọi mặt, có uy tín với các cấp lãnh đạo, phụ huynh học sinh. Tích cực đổi mới, sáng tạo, ứng dụng các phương pháp giáo dục hiện đại vào quá trình phát triển nhà trường nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2025.

2.1. Huy động trẻ trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Huy động ít nhất 75% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo; duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, hướng phổ cập trẻ 4 tuổi.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân béo phì được áp dụng các biện pháp can thiệp nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 2%, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì xuống dưới 3%; 95% trở lên trẻ khỏe mạnh phát triển bình thường .

- Phấn đấu kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 02, trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01 vào năm 2023.

2.2. Xây dựng, quy hoạch trường lớp theo hướng hiện đại hóa và tiếp cận hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo mở rộng mạng lưới trường lớp đáp ứng nhu cầu giáo dục đổi mới hiện nay.

- Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - gọn - đẹp - nhiều cây xanh, cây cảnh. Xây dựng vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá, học tập.

- Sắp xếp bố trí nhóm lớp, các phòng chức năng phù hợp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

- 100% nhóm (lớp) được đầu tư các phương tiện làm việc hiện đại, kết nối mạng internet, sử dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý CSVC, quản lý nuôi dưỡng, quản lý chương trình CSGD trẻ. Duy trì việc thực hiện trang Web của nhà trường; lắp đặt hệ thống Camera nội bộ giúp đảm bảo an ninh trường học.

2.3. Xây dựng phát triển đội ngũ.

- 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học sư phạm mầm non; 100% giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp (trong đó 30% đạt Tốt, 68% đạt Khá).

- 60% quản lý, giáo viên, nhân viên là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng năng lực xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu mới, tiếp cận với một số phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nhà trường xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và triển khai “Chương trình giáo dục” chú trọng việc tăng thời lượng cho trẻ tham gia các hoạt động thực hành trải nghiệm, giáo dục trẻ tình yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu tập thể, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

IV. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chỉ tiêu

1.1. Cơ sở vật chất

- Phát triển lớp học: Tham mưu với các cấp lãnh đạo sớm xây dựng trường mầm non Hòa Bình ra khu đất công ích 8.000m tại vườn cây bác Hồ, tổ 14, phường Yên Nghĩa

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng điều kiện trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng vào năm 2023. Tăng cường công tác kiểm tra rà soát, thay thế các thiết bị đã cũ, hỏng bằng các thiết bị mới phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ cụ thể như sau:

a. CSVC phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

- Làm mới khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ hoạt động
- Thay thế, bổ sung hệ thống đèn chiếu sáng của 10 phòng học và các phòng khác
- Mua bổ sung 08 bộ máy tính phục vụ quản lý nuôi dưỡng và dạy học.
- Lắp hệ thống camera đảm bảo an ninh.
- Làm lại hàng rào phía trước công trường đảm bảo tính thẩm mỹ.
- Cải tạo nhà vệ sinh 10 nhóm lớp, thay thế một số đồ dùng, thiết bị đã cũ, hỏng.

- Chống thấm trần, thay một số cửa sổ đã mỗi mọt, cũ hỏng.
- Bổ sung hệ thống bảng biểu đồ dùng, danh mục thuốc trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ hỏng.
- Thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

b. CSVC phục vụ công tác giáo dục trẻ.

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 13, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm lớp.
- Quy hoạch vườn rau, khu vui chơi trải nghiệm, khu dân gian
- Đầu tư, mua sắm thêm đồ dùng, đồ chơi khu thể chất
- Nâng cấp các phần mềm, trang web, trang bị máy tính, bổ sung máy tính, máy in, phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ. Kết nối mạng tới 100% các nhóm lớp.
- Sơn lại toàn bộ bên trong và bên ngoài nhà trường.
- Thay thế, bổ sung hệ thống bảng biểu toàn trường.
- Bổ sung hệ thống cây cảnh.

1.2. Đội ngũ

a. Đội ngũ

- Tập thể: Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức nỗ lực phấn đấu vươn lên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Ban giám hiệu: Phấn đấu đến năm 2023 có 01 đồng chí có bằng Thạc sĩ quản lý giáo dục và đến năm 2025 có 02 đồng chí tham gia lớp Thạc sĩ quản lý giáo dục, 03/3 đồng chí có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT; 03/3 đồng chí có khả năng giao tiếp ngoại ngữ (tiếng Anh) những câu đơn giản.
- Giáo viên, nhân viên: Phấn đấu đến hết năm 2025 có 100% giáo viên, nhân viên trình độ chuyên môn trên chuẩn; 100% có chứng chỉ tin học, 90% có trình độ ngoại ngữ; 100% được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ; 100% đạt giáo viên giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường; có giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận. Hằng năm phấn đấu 100% giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến trong đó 15% giáo viên, nhân viên đạt chiến sỹ thi đua cơ sở.
- Học sinh:
 - + Duy trì và phát triển số trẻ từ 400 - 680 trẻ
 - + Hằng năm huy động trẻ trong độ tuổi đến lớp đảm bảo chỉ tiêu UBND quận giao trong đó 100% trẻ 5 tuổi, 95% trẻ dưới 5 tuổi ra lớp.

+ Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5-6 tuổi đạt 95% trở lên, trẻ các độ tuổi khác dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

+ Đạt phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi.

+ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

b. Công tác phát triển Đảng:

Phấn đấu đến năm 2025 có 60% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên.

1.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục

a. Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng.

- 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ theo Thông tư 13/TT-BGD.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

- Đảm bảo số lượng bữa ăn, giờ ăn, khẩu phần ăn, chất lượng bữa ăn cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016.

- Thực đơn thay đổi theo tuần, theo mùa đa dạng các loại thực phẩm đảm bảo đảm bảo chất lượng, phù hợp.

- Ký hợp đồng với 100% đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Lưu mẫu thức ăn đảm bảo đủ số lượng món, đủ lượng lưu và đúng quy cách.

- Tuyệt đối không sử dụng các thực phẩm chế biến sẵn, trái mùa hoặc có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Xây dựng đầy đủ các biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh và không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. 100% trẻ được cân đo theo định kỳ theo quy định tại Thông tư 13:

+ Phấn đấu trẻ có sức khỏe bình thường : 95% trở lên; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 2%; trẻ thừa cân xuống dưới 3%.

+ 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được cân đo hàng tháng, theo dõi thường xuyên và được can thiệp các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, hạn chế tối đa trẻ có cân nặng cao hơn so với tuổi.

b. Chất lượng chăm sóc giáo dục:

- 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành, 100% các nhóm lớp tích cực đổi mới hình thức thực hiện chương trình GDMN, đổi mới trong việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ

làm trung tâm, cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung của chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGD và triển khai hiệu. 100% nhóm lớp tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “xây dựng lớp học hạnh phúc”, “Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ”.

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi; 100% trẻ đạt yêu cầu. 100% trẻ ở các độ tuổi khác được đánh giá theo quy định của Sở GD&ĐT phần đầu tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt 90%, trẻ mẫu giáo đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- 100% trẻ được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu. Trẻ được tự nguyện tham gia học tiếng Anh và các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu.

- Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5-6 tuổi đạt 95% trở lên, trẻ các độ tuổi khác dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

- Trẻ 5 tuổi được phổ cập giáo dục đạt 100%.

1.4. Công tác thi đua

Duy trì các phong trào thi đua, các hoạt động của nhà trường phát huy danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”, “Đơn vị văn hóa”, “Trường học an toàn”.

Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 15% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh về tầm quan trọng, vai trò của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân cũng như trong chiến lược phát triển giáo dục của địa phương.

- Phát hiện, bồi dưỡng những quần chúng tiêu biểu cử đi học các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tổ chức kết nạp, phát triển đảng viên trong chi bộ.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị và các tổ chức xã hội khác như Chi bộ, công đoàn, chi đoàn thanh niên trong nhà trường. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và bảo vệ quyền lợi cho người lao động

- Tích cực tổ chức có hiệu quả những nội dung đổi mới của cấp học mầm non quận Hà Đông và của nhà trường về công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ

những nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục trẻ mầm non, thực hiện các chuyên đề về giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chuyên đề phát triển thể chất cho trẻ trong nhà trường và các cơ sở giáo dục mầm non tự thực được giao phụ trách.

2.2. Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực. Mỗi một thành viên đều có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; tạo sự đoàn kết thân ái, xây dựng môi trường thân thiện.

a. Đối với CBQL:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, gương mẫu trong mọi hoạt động, thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử đối với cán bộ công chức, viên chức, nâng cao năng lực quản trị nhà trường; quản lý nhà nước về giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong trường học; có năng lực giám sát, kiểm soát đánh giá các hoạt động trong nhà trường; Có năng lực quản lý, bố trí, sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng chính trị đạo đức, chuyên môn nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL.

- Triển khai hiệu quả chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nội dung chuyên môn của ngành.

- Phát hiện và bồi dưỡng cán bộ nguồn cho các chức danh Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đảm bảo theo quy định.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng người đúng việc phát huy hiệu quả những điểm mạnh năng lực của mỗi cá nhân.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học các lớp sau đại học, nhân viên đi học Đại học để nâng cao trình độ chuyên môn.

b. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có kỹ năng sư phạm, các kỹ năng mềm, khả năng ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, có phương pháp, hình thức giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Thực hiện đánh giá, bình xét thi đua đối với các thành viên trong tổ, đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo đúng quy định.

- Thực hiện hiệu quả việc lấy ý kiến, đánh giá giáo viên qua hệ thống phiếu hỏi đối với phụ huynh học sinh trong nhà trường.

- Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn bồi dưỡng do nhà trường và Phòng giáo dục tổ chức. Chủ động tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn

- Đổi mới hình thức bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giáo dục: Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cá nhân với các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm, có năng lực thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo xu hướng phát triển, hướng tới tiếp cận giáo dục mầm non các nước trong khu vực. Tích cực giao lưu, chia sẻ với đồng nghiệp trong và ngoài quận để nâng cao chất lượng CSGD trẻ:

+ Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non dưới mọi hình thức như: học từ xa, thực hành thực tế, học qua băng hình, qua các trang giáo dục mầm non tiên tiến.

+ Tăng cường bồi dưỡng CNTT để CBGVNV áp dụng trong công việc quản lý và đổi mới phương pháp dạy học.

+ Tổ chức bồi dưỡng về quan điểm, đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cho 100% CBGVNV trong trường.

- Đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV.

- Đảm bảo đủ định biên giáo viên, nhân viên theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn cho 100% cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định nhằm ổn định, phát triển, khuyến khích mỗi cá nhân phấn đấu và sáng tạo; Tạo cơ chế quản lý kỷ cương nghiêm - chất lượng thực, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và công bằng.

2.3. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhà trường theo hướng đồng bộ. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự; phần mềm tuyển sinh trực tuyến; phần mềm quản lý công tác nuôi dưỡng; phần mềm quản lý giáo dục; phần mềm kế toán DAS; phần mềm quản lý thu theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông trên cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học trên quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại.

- Tăng cường các hoạt động tập thể, trải nghiệm, thực hành, thí nghiệm... giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, được chủ động lĩnh hội kiến thức, hình thành kỹ năng

và có khả năng vận dụng vào thực tế. Tăng cường giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng lao động cho trẻ.

- Đổi mới đánh giá kết quả giáo dục trẻ theo định hướng phát triển năng lực. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học và ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng trong nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất các cơ sở mầm non tư thục. Tiếp tục tư vấn, giám sát và giúp đỡ các cơ sở để nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để phát hiện sớm trẻ em có khó khăn về sinh lý, tâm lý và thể chất và can thiệp kịp thời.

2.4. Thực hiện chương trình đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, làm quen tiếng Anh, bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương đáp ứng mục tiêu chuẩn đầu ra, tiếp cận xu hướng phát triển. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Chú trọng giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, phát triển khả năng tự lập, tự tin, khả năng giao tiếp.

- Tích hợp có hiệu quả các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp với xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh trên tinh thần tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy và học; sử dụng có hiệu quả các bài giảng E-learning và thư viện điện tử của nhà trường.

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư 02 của Bộ GD&ĐT và các đồ dùng hiện đại vào giảng dạy; nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, tạo nhiều khu vui chơi ngoài trời phục vụ các hoạt động học tập - vui chơi - trải nghiệm của trẻ. rà soát trang thiết bị đồ dùng dạy học, bổ sung theo hướng đồng bộ và hiện đại từ các nguồn ngân sách cấp.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tích cực, gọn gàng, ngăn nắp, nhiều cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây hoa theo mùa, khung cảnh đẹp.

2.5. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để chăm lo cho giáo dục của nhà trường.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ học sinh và cộng đồng thu hút sự tham gia của Cha mẹ trẻ vào các hoạt động giáo dục.

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để đáp ứng các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Nguồn ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: các mạnh thường quân (tập thể, cá nhân), Hội CMHS, Hội Khuyến học...

- Bảo quản và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và các trang thiết bị trong nhà trường.

- Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội, quan tâm chăm lo các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường.

3. Giải pháp

3.1. Nhóm giải pháp số 1: Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Suu tầm, tập hợp toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở để triển khai mọi hoạt động trong nhà trường; phổ biến các văn bản trên thông qua các buổi họp, các buổi sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Xây dựng Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định của nhà trường:

+ Quy chế về hoạt động của nhà trường, chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong trường; quy chế quản lý tài sản, thực hiện chế độ chính sách; quy chế phối hợp giữa chính quyền với các đoàn thể trong trường; quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh;

+ Quy chế chi tiêu nội bộ: Công khai rõ nguồn thu, mức thu, nguồn chi, định mức chi, nội dung chi; thống nhất cách chi lương bán trú, lương thứ 7 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; hằng tháng Ban thanh tra nhân dân giám sát chặt chẽ công tác thu phí và các khoản thu khác trong trường, báo cáo trước Hội đồng sư phạm.

+ Xây dựng nội quy nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và khách đến trường; thực hiện giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự, đúng mực với cha mẹ học sinh; quy định giao tiếp ứng xử đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

+ Xây dựng quy định chức năng công việc, trách nhiệm của từng thành viên trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Cải tiến công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, có tính chất động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu.

- Phân loại giáo viên, nhân viên về năng lực thực hiện nhiệm vụ và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng; thực hiện đánh giá theo tiêu chí Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiêu chí xếp loại công chức viên chức cuối năm để giáo viên có hướng phấn đấu hoàn thiện bản thân;

- Thực hiện đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên thông qua việc dự giờ của Ban giám hiệu, kiểm tra chéo giữa các lớp, các khối, kiểm tra giám sát các hoạt động hàng ngày của giáo viên, qua kết quả đánh giá trên trẻ đảm bảo sự khách quan.

- Thực hiện công khai chất lượng giáo dục, các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực và tài chính của nhà trường theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị thư điện tử, website trong quản lý nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch quản lý các nhóm lớp độc lập tự thực, phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý giúp đỡ chuyên môn cho chủ các nhóm lớp và giáo viên. Định kỳ có đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời với nhóm lớp sau kiểm tra và báo cáo với các cấp có thẩm quyền những sai phạm của nhóm lớp để có chế tài hạn chế rủi ro đáng tiếc.

3.2. Nhóm giải pháp số 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBGVNV trong nhà trường. Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đội ngũ giáo viên, nhân viên. Thường xuyên bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, thực hiện nhiệm vụ nề nếp kỷ cương.

- Xây dựng, tổ chức cơ cấu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo đúng quy định; Lựa chọn giáo viên, nhân viên có uy tín, có trình độ chuyên môn vững vàng làm tổ trưởng, tổ phó; chỉ đạo các tổ hoạt động theo đúng quy định.

- Sử dụng hợp lý nguồn nhân lực hiện có; quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV từng năm đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 có 03 đồng chí đạt trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục, 100% giáo viên, nhân viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận Hà Đông tổ chức: Giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm tại nhà trường; kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng sống, tiếng anh, tin học...

- Bồi dưỡng kỹ năng lập kế hoạch theo đổi mới, theo chương trình nhà trường cho 100% giáo viên. Đánh giá kết quả hằng tháng thông qua duyệt kế hoạch giáo dục và dự giờ thăm lớp.

- Hàng năm tiến hành rà soát, đánh giá phân loại công chức, viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non phần đầu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt từ loại Khá trở lên trong đó có 45% xếp loại tốt.

- Sử dụng, sắp xếp nhân sự vào các vị trí việc làm, luân chuyển đội ngũ giáo viên giữa các khối lớp phù hợp, đảm bảo phát huy năng lực của mỗi cá nhân.

- Thực hiện tự bồi dưỡng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cán bộ quản lý.

- Lựa chọn bồi dưỡng các giáo viên, nhân viên ưu tú cử tham gia các lớp học tập bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tham mưu lãnh đạo Đảng bộ phường kết nạp các quần chúng ưu tú, tiêu biểu vào Đảng. Phần đầu đến hết năm 2025 có 60% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên.

3.3. Nhóm giải pháp số 3: Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng đổi mới Chương trình giáo dục mầm non do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT chỉ đạo trên cơ sở Chương trình của Bộ GD&ĐT

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chương trình giáo dục trẻ dựa trên cơ sở Chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

- Rà soát, đánh giá kế hoạch giáo dục của nhà trường đã thực hiện trong thời gian qua, chỉ rõ ưu điểm, tồn tại tìm ra nguyên nhân và có giải pháp khắc phục.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp, các buổi tập huấn do Phòng GD&ĐT triển khai về xây dựng chương trình giáo dục mầm non để nắm bắt và triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường

- Xác định những nội dung cần điều chỉnh trên cơ sở Chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

- Tham gia đóng góp ý kiến và dự thảo kế hoạch xây dựng chương trình giáo dục mầm non với Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện xây dựng Chương trình giáo dục mầm non; chú trọng các mục tiêu nâng cao như: Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, lồng ghép kỹ năng sống; chú trọng năng lực của học sinh thực hiện đánh giá xếp loại theo mục tiêu giáo dục từng độ tuổi, phần đầu 97% trẻ xếp loại đạt.

- Tổ chức họp triển khai chương trình giáo dục mầm non trong các tổ chuyên môn; thực hiện sinh hoạt chuyên môn đúng quy định nhằm trao đổi, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của giáo viên khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non đồng thời chia sẻ những phương pháp, hình thức tổ chức đổi mới các hoạt động giáo dục trẻ.

- Tiếp tục đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh chương trình giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

3.4. Nhóm giải pháp số 4: Xây dựng các điều kiện phục vụ chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tham mưu với UBND, Phòng GD&ĐT quận Hà Đông cùng các phòng chức năng mở rộng mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các yêu cầu hướng tới xây dựng nhà trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Từ các nguồn lực từ ngân sách, xã hội hóa trường quy hoạch các khu vực xây dựng trường xanh – sạch – đẹp với hệ thống cây xanh bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ, cây treo tường, hoa các mùa tạo không khí trong lành, thân thiện giúp trẻ được học tập vui chơi trong điều kiện tốt nhất.

- Hằng năm rà soát các trang thiết bị, đồ dùng dạy học và có kế hoạch cải tạo sửa chữa, mua sắm bổ sung nhằm phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản, quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công hiệu quả, quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách cụ thể, có biện pháp xử lý như: bồi thường, đánh giá vào thi đua đối với những CBGVNV vi phạm.

- Đầu tư xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan, Internet, wifi

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến hết năm 2023

1.1. Đội ngũ CBGVNV

- Số đảng viên: 18 đ/c
- Trình độ chuyên môn trên chuẩn: 100%
- Có chứng chỉ tin học : 100%
- Có trình độ ngoại ngữ: 80%
- CBGVNV biết sử dụng CNTT phục vụ công việc: 95%
- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: 96% đạt loại tốt, khá
- Đánh giá CBCCVC: 100% đạt loại khá, xuất sắc

1.2. Học sinh

- Tỷ lệ chuyên cần đạt từ 92% trở lên, riêng đối với trẻ 5 tuổi đạt 96%;
- Hoàn thành phổ cập giáo dục. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.
- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt từ 95% trở lên.
- Đánh giá 100% trẻ theo quy định của BGD, phần đầu 95% trẻ đạt các yêu cầu.

1.3. Cơ sở vật chất

- Quy hoạch lại sân vườn, khu vui chơi trải nghiệm của trẻ như: Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, sơn lại toàn bộ đồ chơi ngoài trời khu thể chất, cải tạo vườn rau cho trẻ chăm sóc, trải nghiệm

- Làm mới cổng trường.
- Bổ sung hệ thống camera an ninh
- Sơn, sửa lại toàn bộ tường trong và ngoài lớp học, tường rào quanh trường.
- Bổ sung, thay thế hệ thống bảng biểu
- Bổ sung tủ giá kệ một số lớp
- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.
- Bổ sung tủ hồ sơ văn phòng trường
- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 02 cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montessori...
- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân trường, các hành lang.

2. Giai đoạn 2: Từ năm 2024 đến hết năm 2025

2.1. Đội ngũ CBGVNV

- Số đảng viên: 21 đ/c
- Trình độ sau đại học 10%
- Giữ vững trình độ chuyên môn trên chuẩn: 100%
- Có chứng chỉ tin học : 100%
- Có trình độ ngoại ngữ: 95%
- CBGVNV biết sử dụng CNTT phục vụ công việc: 100%
- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: 100% đạt loại khá, xuất sắc
- Đánh giá CBCCVC: 100% đạt loại khá, xuất sắc

2.2. Học sinh

- Tỷ lệ chuyên cần đạt từ 92% trở lên, riêng đối với trẻ 5 tuổi đạt 98%;
- Hoàn thành phổ cập giáo dục. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.
- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt từ 96% trở lên.
- Đánh giá 100% trẻ theo quy định của BGD, phần đầu 98% trẻ đạt các yêu cầu.

2.3. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp xây dựng trường mới ra khu đất công ích với diện tích 8.000m² với 16 nhóm lớp và 15 phòng chức năng.
- Đầu tư toàn bộ trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng hiện đại
- Thay mới toàn bộ hệ thống bảng biểu
- Quy hoạch các khu như: Khu vui chơi trải nghiệm, sáng tạo, khu phát triển thể chất, khu vui chơi với cát, sỏi, nước, khu vườn cây ăn quả, khu vườn rau...
- Lắp đặt thể hệ thống PCCC trong nhà trường theo hướng chuẩn, hiện đại.
- Đầu tư đồ dùng theo Thông tư 02 cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montessori...
- Có phòng hoạt động Steam riêng cho trẻ
- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang.
- Nâng cấp các phần mềm, trang web phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm của nhà trường đến toàn thể CBGVNV, các tổ chức chính trị xã hội, trong nhà trường và CMHS. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch, ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển 05 năm của nhà trường. Điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường 05 năm theo từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Hàng năm Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch phải căn cứ vào phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, chỉ đạo các bộ phận tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân thực hiện đạt mục tiêu phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

3. Phân công cụ thể.

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển 05 năm của nhà trường tới từng CBGVNV. Thành lập Ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Xây dựng kế hoạch năm học phải bám sát các yêu cầu của phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển 05 năm của nhà trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường theo từng giai đoạn phát triển.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận đoàn thể:

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, từng tổ trên cơ sở kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm của nhà trường; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.4. Đối với CBGVNV:

Căn cứ phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Tổ chức triển khai phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường 03 năm của nhà trường trong các buổi họp phụ huynh, thống nhất quan điểm thực hiện, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động.

VII. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận.

Thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025, trường Mầm non Hòa Bình có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

2. Kiến nghị:

2.1. Đối với UBND quận Hà Đông

- Quan tâm đầu tư các nguồn lực, các nguồn vốn sửa chữa cải tạo cho nhà trường giai đoạn 2021-2023, xây mới trường mầm non Hòa Bình giai đoạn 2023-2025 theo lộ trình đã đề ra.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhân viên đúng quy tại Thông tư 06.

2.2. Đối với Phòng GD&ĐT quận Hà Đông:

- Phê duyệt Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng; tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

- Quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn để nhà trường phấn đấu trong thời gian tới đánh giá kiểm định chất lượng GD đạt cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 01.

- Quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

2.3. Đối với UBND phường Yên Nghĩa:

- Tích cực tham mưu với UBND Quận sớm đưa dự án xây mới trường mầm non Hòa Bình ra khu đất công ích của phường

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đồng giáo dục quan tâm tham mưu với cấp trên giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác phát triển giáo dục của nhà trường qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của trường Mầm non Hòa Bình. Kính đề nghị các cấp lãnh đạo xem xét phê duyệt để bản phương hướng, chiến lược, xây dựng và phát triển nhà trường được đưa vào thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c, phê duyệt);
- UBND phường Yên Nghĩa (để b/c);
- Ban giám hiệu, các đoàn thể, bộ phận (để t/h);
- Ban đại diện CMHS (để phối hợp);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Luyến

Ý KIẾN CỦA UBND PHƯỜNG YÊN NGHĨA

UBND phường Yên Nghĩa nhất trí với Kế hoạch phường hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của Trường Mầm non Hoà Bình

Hà Đông ngày 06 tháng 09 năm 2021



[Handwritten signature]
PHÓ CHỦ TỊCH
Dặng Thị Hồng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT HÀ ĐÔNG

Hà Đông, ngày tháng năm 2021